

Glucose

50.2. Đáp án D.

50.3. Đáp số : 526,68 kJ.

156

50.4. a) Sơ đồ phản ứng cháy của A : $A + O_2 \xrightarrow{t^0} CO_2 + H_2O$

Ta có : $m_A + m_{O_2} = m_{CO_2} + m_{H_2O}$

$\longrightarrow m_A = m_{CO_2} + m_{H_2O} - m_{O_2} = 26,4 + 10,8 - 19,2$ (gam).

$m_A = 18$ (gam).

Khối lượng C trong 18 gam A là : $\frac{26,4}{44} \times 12 = 7,2$ (gam).

Khối lượng H trong 18 gam A là : $\frac{10,8}{18} \times 2 = 1,2$ (gam).

Khối lượng O trong 18 gam A là $18 - 7,2 - 1,2 = 9,6$ (gam).

Gọi công thức hoá học của A là $C_xH_yO_z$.

Ta có quan hệ

$$12x : y : 16z = 7,2 : 1,2 : 9,6$$

$$x : y : z = \frac{7,2}{12} : \frac{1,2}{1} : \frac{9,6}{16} = 0,6 : 1,2 : 0,6$$

$$x : y : z = 1 : 2 : 1$$

Chọn $x = 1 \longrightarrow$ công thức đơn giản nhất của A là CH_2O .

b) $m_A = 30n \longrightarrow 170 < 30n < 190$

$\longrightarrow n = 6$.

Công thức phân tử của A là $C_6H_{12}O_6$.

50.5. Đáp số : 15644,4 kJ.

50.6. Khối lượng giấm ăn 4% là 500 gam.